

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày: 14-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương;
2. Bà Phạm Thị Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 tại Hội trường A, Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 365/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn M, sinh năm 2006 tại tỉnh An Giang; địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp T, xã S, tỉnh An Giang; đại chỉ tạm trú: Số B N, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L và bà Lê Thị L1; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực L – Trại tạm giam Bỏ Lá từ ngày 08/7/2025 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Hồng K, sinh năm 1953, địa chỉ: số B, M, phường R, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- Ông Đặng Thiện T, sinh năm 1991, địa chỉ: số F, QL80, xã S, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Quốc C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Huỳnh Văn M và Nguyễn Quốc C là anh em họ hàng với nhau. Cả hai đều sử dụng trái phép chất ma túy đá.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/05/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M đi đến nhà nghỉ S tại địa chỉ A, đường A, phường A, thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một phụ nữ tên K1 để hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì K1 đồng ý. Tại đây, K1 bán cho M 01 túi nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại đá, M trả cho K1 500.000 đồng tiền mặt. Sau khi có ma túy, M mang về nhà trọ địa chỉ 21/1, Nguyễn Thị Minh K2, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh lấy một ít đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để sử dụng một mình, phần còn lại M bỏ vào bóp da cất trong túi quần của M. Đến khoảng 14 giờ 00 ngày 27/06/2025, M đi làm về phòng trọ thì thấy C đang rửa chén. M đi lên gác rồi lấy số ma túy còn lại trong bóp ra đổ hết vào nỏ thủy tinh đốt lên và đợi cho ma túy khô lại. Sau đó, M cầm bộ dụng cụ rồi cầm bật lửa đốt ma túy rồi đưa vào miệng hút hai hơi rồi M rủ C lên cùng sử dụng thì C đồng ý. Lúc này, C bước lên gác ngồi đối diện M, rồi M dùng bật lửa đốt ma túy để cho C hút được một hơi. Quá trình sử dụng ma túy sợ bị ông Nguyễn Văn H (là cha của C) phát hiện nên M liền cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào góc tường rồi M và C đi ngủ.

Đến khoảng 14 giờ 00 ngày 28/6/2025 M rủ C cùng đi qua nhà chị của M ở khu vực quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) chơi thì C đồng ý. Trước khi đi, M lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào cốp xe mô tô 68S2-5789 của M (khi M bỏ vào thì C không biết), khi C điều khiển xe chở M đi đến trước địa chỉ số C, V, phường T, thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra 363 số 7 của Công an thành phố H nghi vấn nên kiểm tra phát hiện M có hành vi tàng trữ ma túy nên lập hồ sơ đến Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố H Kết luận: *Tinh thể ký hiệu mẫu M cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1017 gam, loại Methamphetamine.*

Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh tạm giam đối với Huỳnh Văn M, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Vật chứng thu giữ:

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể loại đá; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu Welcome, biển số 68S2 – 5789, màu đỏ đen, có số máy FMH10123514, số khung: WC110201005142, dung tích 109 cm³.

Tại Cáo trạng số: 140/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Văn M, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 vỏ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn khối lượng còn lại là 0,0779 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu Welcome, Biển số 68S2 – 5789, màu đỏ đen, có số máy FMH10123514, số khung: WC110201005142, dung tích 109 cm³ thu giữ của Huỳnh Văn M. Qua xác minh, xác định ông Ngô Hồng K đứng tên chủ sở hữu. Ông K xác định năm 2011 ông K đã bán lại chiếc xe cho ông Đặng Thiện T với giá 3.000.000 đồng. Đến tháng 6/2024, anh T bán lại chiếc xe nêu trên cho Huỳnh Văn M với giá 4.000.000 đồng. Ngày 28/6/2025, Huỳnh Văn M sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng tên K1 đã bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Văn M vào ngày 18/5/2025 tại nhà nghỉ S tại địa chỉ A, đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành xác minh điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch nhân thân nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng C không tham gia góp tiền hay giúp sức trong việc tổ chức sử dụng ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi tổ chức. Tuy nhiên, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã lập hồ sơ xử phạt hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thanh T1 chủ nhà trọ không biết M và C có hành vi sử dụng ma túy nên không xử lý hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/6/2025, tại địa chỉ số B, đường N, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Văn M có hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ để cho Nguyễn Quốc C sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ ma túy và rủ rê người khác sử dụng của Huỳnh Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật

hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Đến ngày 28/6/2025, Huỳnh Văn M có hành vi tàng trữ ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1017 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Huỳnh Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Cáo trạng số: 140/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và cung cấp, rủ rê người khác cùng sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy. Chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, người nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục, cải tạo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

[8.1] Xét đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 nõ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn khối lượng còn lại là 0,0779 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm nên cần tịch thu tiêu hủy;

[8.2] Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu Welcome, biển số 68S2 – 5789, màu đỏ đen, có số máy FMH10123514, số khung: WC110201005142, dung tích

109 cm³ thu giữ của Huỳnh Văn M là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với đối tượng tên K1 (có đặc điểm đáng người nhỏ, ốm, nói giọng miền N, khoảng 35 tuổi) đã bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Văn M vào ngày 18/5/2025 tại nhà nghỉ S tại địa chỉ A, đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành xác minh điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch nhân thân nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với đối tượng C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đương sự C không tham gia góp tiền hay giúp sức trong việc tổ chức sử dụng ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi tổ chức. Tuy nhiên, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã lập hồ sơ xử phạt hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với số tiền 1.500.000 đồng.

[11] Đối với Nguyễn Thanh T1 chủ nhà trọ không biết M và C có hành vi sử dụng ma túy nên không xử lý hình sự.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, mức hình phạt tù đối với bị cáo và xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021; 2024; 2025).

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M từ 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Huỳnh Văn M phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô 2 bánh từ 50-175cm³, dung tích 109cm³, nhãn hiệu Welcome, kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 68S2 – 5789, màu đỏ đen, số máy FMH10123514, số khung: WC110201005142 (xe không có gương

chiều hậu 2 bên, xe không có bửng, ống xả bị rỉ sét và các chi tiết nhựa (dàn áo) quanh xe cũ, trầy theo thời gian sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ, 01 ống hút nhựa màu cam, 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy sau giám định, trên phong bì đã được niêm phong có ghi ký hiệu 2687/2025, trên bì thư có chữ ký của điều tra viên trung tá Tổng Nhất T2 thuộc Công an phường T cùng dấu mộc đỏ của cơ quan CSĐT Công an Thành phố H; tại điểm dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành T3 cán bộ nhận mẫu vật, bên giao thiếu tá Phan Tấn Q – giám định viên phòng KTHS, kèm theo kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng KTHS Công an Thành phố H.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- PV 06 - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- PC 10 - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú hoặc nơi phát hiện tội phạm;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Phân trại Lái Thiêu – Trại tạm giam Bồ Lá;
- Lưu: HS,VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết